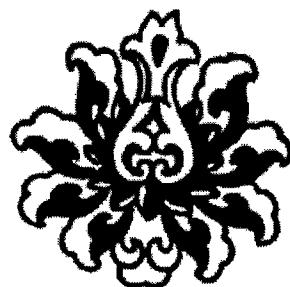


đài kiến trúc vĩ đại, những kỹ thuật múa mòi tinh xảo tối tân, những vật dụng tiện nghi cho con người hưởng dụng v.v.. tất cả đều do công lao đứng đầu của ý thức. Bởi thế, nên các nhà Duy Thức mới nói là công vi thủ. Nghĩa là luận về công trạng thì nó đứng đầu so với những thức khác.

• **Đặc tính thứ ba:** Thông thường, ngựa hay là ngựa chung. Người ta thường nói, ngựa càng hay nhiều chừng nào thì nó càng trở chứng nhiều chừng nấy. Ý thức cũng thế. Nếu luận về tội, thì nó cũng đứng đầu. Nếu nó suy tính điều lợi thì thể hiện ra bằng lời nói hay hành động nhằm giúp cho con người rất lớn. Ngược lại, thì nếu nó suy tính tìm mọi mưu xảo để hại người, thì sự tai hại cũng không thể nghĩ lường. Thí dụ: Như thảm trạng bi thương khốc liệt đã xảy ra ở Mỹ vào ngày 11 tháng 9 vừa qua, là một minh chứng để chúng ta thấy rõ về ác niệm của ý thức, do bọn khủng bố gây ra. Chúng mang tâm trạng bệnh hoạn của một tâm thức cuồng tín si mê. Kết quả, có hơn 6 ngàn người bị thiệt mạng. Khởi nguyên cũng từ nỗi cái ý thức bất chánh nầy mà ra. Rồi đến Mỹ và Đồng Minh ô ạt đem binh hùng tướng mạnh mang bom hạng nặng thả xuống vùng đất A Phú Hản, tàn phá giết chết biết bao quân lính và những người dân vô tội, dân chúng phải di tản sống trong cảnh lầm than đau khổ, đói khát không có thực phẩm để ăn... Thảm họa tang tóc bi thương nầy do đâu? Phải chăng, tất cả cũng đều do ý thức gây ra. Nói cách khác, cũng do từ nỗi cái tâm vọng của con người mà ra. Khi ý thức khởi niêm trả thù, rồi theo nó thể hiện ra bằng hành động, thì hậu quả thật đáng kinh sợ. Nếu ý thức ấy khởi niêm ác mà ta không theo nó, dứt khoát không cho nó dấy khởi thì làm gì có tạo nghiệp mà có quả khổ. Bởi thế, mà trong Tam Tạng giáo điển của Phật dạy, chung quy cũng chỉ nhằm mục đích duy nhứt là dùng cái ý thức nầy. Tất cả những pháp mà Phật dạy cho người Phật tử hành trì ứng



dụng tu như: Tụng kinh, trì chú, niệm phật, tham thiền .v.v... tất cả cũng là muốn cho cái ý thức này không hoạt động nữa. Mà khi ý thức không hoạt động, có nghĩa là chúng ta đã được Định rồi. Đã có định thì mọi đau khổ đều chấm dứt. Vì đâu còn tạo nghiệp nữa mà thọ khổ. Trong ba nghiệp: Thân, khẩu, ý, thì ý nghiệp là quan trọng nhứt, vì nó là chủ động tạo nghiệp. Cái nhân chủ động không có, thì làm gì có cái quả chịu khổ. Do đó, nên sự định tâm rất là thiết yếu trong sự tu hành. Người tu theo pháp môn niệm Phật, thì Phật cũng dạy phải niệm đến chỗ Nhứt tâm Bất Loạn. Mà được nhứt tâm bất loạn, thì đó là Chánh định hiện tiền. Bấy giờ con Vượn Tâm và con Ngựa Ý hoàn toàn đã chết.

Người muốn tu đạt được tâm định nầy, bước đầu tiên Phật dạy phải nghiêm trì giới luật. Cũng như muốn cho con vượn, con ngựa bớt chuyên nhảy chạy rong, thì hành giả phải làm chuồng hay dùng lồng để nhốt nó lại. Nhốt như thế lâu dần nó sẽ hiền hoà thuần thực. Cái chuồng hay cái lồng, đó là dụ cho giới luật. Nếu người tu hành không có giới luật kèm chế, thì chẳng khác nào con ngựa không có giây cương, tha hồ chạy nhảy. Vì vậy, Kinh nói: "Nhơn giới sanh Định, nhơn Định phát Huệ". Giới Định Huệ là ba môn học rất quan thiết cho người tu hành, dù hành giả tu bất cứ pháp môn nào, cũng phải ứng dụng qua ba môn học nầy. Nếu thiếu một trong ba môn học nầy, thì hành giả khó đạt thành quả vị Phật.

